

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày 10-11-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình;

Bà Trần Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Hà Văn Tiến, Kiểm sát viên;

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia tại điểm cầu thành phần: Bà Lục Thị Hoàng Lan.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đối với:

- Bị cáo: Hoàng Minh T, sinh ngày 21-11-1974, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Tô Kim L (tên gọi khác: Tô Thị L); vợ thứ nhất Hà Thị Ng, đã ly hôn, có 01 con chung sinh năm 1994; vợ thứ hai Nguyễn Thị Hồng Nh, có 01 con chung sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án sơ thẩm số 188/HS-ST ngày 19-11-2004, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn T (Hoàng Minh T1) 20 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân (đã được xóa án tích); bị bắt trong trường hợp bắt người phạm tội quả tang ngày 18-7-2023, tạm giữ từ ngày 19-7-2023, tạm giam từ ngày 22-7-2023 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6 năm 2022, Hoàng Minh T làm việc tại Campuchia và quen biết một người đàn ông Trung Quốc khoảng 40 tuổi, tên là A Quân, hai người kết bạn trên ứng dụng Telegram. Khoảng 16 giờ ngày 18-7-2023, A Quân liên lạc với Hoàng Minh T qua ứng dụng Telegram, đặt vấn đề thuê Hoàng Minh T đón 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép tại ngã ba G, thuộc thôn Ng, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, đưa đến Bến xe phía Bắc thành phố L sẽ có người đón và thanh toán tiền công 2.000.000 đồng; Hoàng Minh T đồng ý;

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Minh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E-***.08 từ nhà đến khu vực ngã ba G; đến nơi, Hoàng Minh T thấy 04 người đàn ông đứng cạnh đường; Hoàng Minh T hỏi bằng tiếng Trung Quốc với nội dung có phải vừa nhập cảnh từ Trung Quốc và đang chờ người đón không; một trong 04 người trả lời, xác nhận nên Hoàng Minh T bảo 04 người lên xe. Sau khi 04 người đàn ông lên xe, Hoàng Minh T gọi Video thông báo cho A Quân đã đón được 04 khách Trung Quốc và ghi hình 04 khách cho A Quân xem; sau đó Hoàng Minh T điều khiển xe ô tô, đưa 04 người Trung Quốc từ ngã ba G đến Bến xe phía Bắc thành phố L. Khoảng 22 giờ, khi đến địa phận xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện L phối hợp với Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe kiểm tra.

Qua kiểm tra, cơ quan chức năng xác định 04 người đàn ông trên xe ô tô do Hoàng Minh T điều khiển gồm Bao Tr, Đường Kim Kh, Lâm Á Ph và Lô B, là công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào lãnh thổ Việt Nam;

Quá trình kiểm tra, Tổ công tác tạm giữ của Hoàng Minh T 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner màu nâu, biển kiểm soát 30E-***.08; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 30E-***.08; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên CTCP Cơ điện A; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Minh T; 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bên trong lắp sim Viettel.

Ngày 16-8-2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ-ANĐT và lập biên bản trả lại xe ô tô biển kiểm soát 30E-***.08; giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 30E-***.08 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 3244** mang tên CTCP Cơ điện A cho chị Hoàng Hà Th, là con gái của bị cáo Hoàng Minh T.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKS-P2 ngày 04-10-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Minh T về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép; căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Minh T từ 36 tháng đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu để nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Viettel; trả lại cho bị cáo Hoàng Minh T 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Minh T;

Bị cáo Hoàng Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Minh T thể hiện sự thành khẩn, ăn năn về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền nhờ người bào chữa, quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Thông tin về nhân thân bị cáo: Tài liệu trong hồ sơ thể hiện trong từng giai đoạn, bị cáo có tên khác nhau, gồm Hoàng Văn T, Hoàng Minh T1, Hoàng Minh T. Tuy nhiên, hiện tại, trên hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư, bị cáo có một tên duy nhất là Hoàng Minh T (BL43); mẹ của bị cáo là bà Tô Kim L, có tên gọi khác là Tô Thị L (BL30, 43); tên bố của bị cáo trên một số tài liệu ghi là Hoàng Công S, sinh ngày 23-10-1949 (BL80), tuy nhiên, ngày 22-11-2019 đã được đính chính tại cơ quan có thẩm quyền là Hoàng Văn S, sinh ngày 24-12-1949 (Sổ hộ khẩu gia đình).

[3] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh T khai nhận sau khi trao đổi, thỏa thuận với người đàn ông tên là A Quân, khoảng 21 giờ ngày 18-7-2023, bị cáo Hoàng Minh T đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E-***.08, đón 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép tại khu vực ngã ba G, thôn Ng, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để đưa đến Bến xe phía Bắc thành phố L, khi đến địa phận xã M, huyện L thì bị phát hiện, bắt giữ; tiền công theo thỏa thuận là 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo chưa được nhận tiền công.

[4] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Hoàng Minh T đã tổ chức cho 04 công dân Trung

Quốc nhập cảnh trái phép vào lãnh thổ Việt Nam; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng đã truy tố.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực nhập cảnh; ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh tại khu vực biên giới và gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Việc bị cáo tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm khác và nhiều vấn đề về an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo có bố là ông Hoàng Văn S được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Minh T đã bị xử phạt 20 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, chấp hành xong hình phạt ngày 18-6-2017. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, mặc dù có thời gian dài cải tạo, nhưng vì háms lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều đó thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt phù hợp, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung và có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo.

[10] Bị cáo Hoàng Minh T không có tài sản có giá trị, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã quyết định xử lý vật chứng là 01 xe ô tô biển kiểm soát 30E-***.08 và giấy tờ kèm theo theo thẩm quyền quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[12] Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của bị cáo Hoàng Minh T, bên trong lắp một sim Viettel là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc về việc phạm tội; do đó, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[13] 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Minh T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[14] Đối với 04 công dân Trung Quốc, gồm Bao Tr, Đường Kim Kh, Lâm Á Ph và Lô B nhập cảnh trái phép vào Việt Nam: Ngày 28-7-2023, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền và

hình thức xử phạt bổ sung là trục xuất. Ngày 26-8-2023, Trạm Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, Việt Nam đã tiến hành bàn giao 04 công dân Trung Quốc cho Trạm Kiểm tra Biên phòng xuất nhập cảnh Hữu Nghị Quan, Trung Quốc qua Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị.

[15] Đối với A Quân, là người đã trao đổi, thuê bị cáo Hoàng Minh T đón 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép: Bị cáo Hoàng Minh T không cung cấp được thông tin về tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xác minh để xử lý.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Minh T bị kết án, do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[17] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-7-2023.

3. Xử lý vật chứng

- Tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, số IMEI 1: 356579554850993; IMEI 2: 356579554839806; bên trong có lắp sim mạng Viettel, cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh T 01 (một) căn cước công dân số 020074003904 mang tên Hoàng Minh T do Cục CSQLHC về TTXH BCA cấp ngày 24-6-2021; 01 (một) giấy phép lái xe số 240174019127 cấp ngày 17-5-2023 mang tên Hoàng Minh T.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2023).

4. Án phí: Bị cáo Hoàng Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn

đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Minh T có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQ ANĐT CA tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lệ Hường